

Số: /NQ-ĐHĐCĐ-GMD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 05 năm 2026

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Gemadept đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 06 tháng 05 năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Gemadept (“**Công ty**”) tổ chức ngày 06/05/2026 đã thông qua Nghị quyết với các nội dung sau đây:

### **QUYẾT NGHỊ**

#### **1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2025**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

#### **2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

#### **3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C), bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gemadept và Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### **4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi cổ tức và trích lập các quỹ năm 2025. Cụ thể:

##### **4.1. Chi cổ tức:**

- Chi cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ chi trả là 22% mệnh giá (tương đương 2.200 đồng/cổ phiếu);
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai chi tiết việc chi trả cổ tức bằng tiền.

#### 4.2. Trích lập các quỹ năm 2025:

Trích lập quỹ Hội đồng quản trị và quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2025 từ lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

- Quỹ Hội đồng quản trị, mức trích: 3% lợi nhuận sau thuế;
- Quỹ Khen thưởng phúc lợi, mức trích: 5% lợi nhuận sau thuế.

#### 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Căn cứ vào các dự báo về kinh tế Thế giới và Việt Nam, cập nhật thực tế tình hình thị trường, tăng trưởng kinh tế của cả nước và kế hoạch kinh doanh của các đơn vị, Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

*DVT: tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu Hợp nhất	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Kế hoạch đăng ký 2026 (*)	Kế hoạch phấn đấu 2026 (**)	Kế hoạch đăng ký 2026 (*)/ Thực hiện 2025	Kế hoạch đăng ký 2026 (*)/ Kế hoạch 2025	Kế hoạch phấn đấu 2026 (**)/ Kế hoạch đăng ký 2026 (*)
1	Doanh thu thuần	4.850	5.956	<b>6.500</b>	6.800	109%	134%	105%
2	Lợi nhuận trước thuế (LNTT) (***)	1.800	2.521	<b>2.800</b>	3.000	111%	156%	107%

(\*) Kế hoạch 2026 mà Hội đồng quản trị đăng ký và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

(\*\*) Kế hoạch 2026 mà Hội đồng quản trị và Công ty sẽ phấn đấu đạt được.

(\*\*\*) LNTT từ hoạt động kinh doanh.

#### 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 03 (ba) công ty kiểm toán độc lập thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gemadep và Báo cáo tài chính hợp nhất).

**7. Thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024 đã được kiểm toán và thông qua thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán còn lại chưa sử dụng**

**7.1. Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024 đã được kiểm toán**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo Báo cáo kiểm toán số 1.0723/26/TC-AC ngày 28/03/2026 (Báo cáo đính kèm Tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ2026).

Thông tin cơ bản của Báo cáo tình hình sử dụng vốn như sau:

Nội dung	Phương án ban đầu	Phương án đã thay đổi theo Nghị quyết Hội đồng quản trị	Số tiền đã thực tế sử dụng đến ngày 23/6/2025	Số tiền còn lại chưa sử dụng đến ngày 23/6/2025	Số tiền còn lại chưa sử dụng theo phương án được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Số tiền đã sử dụng từ ngày 24/6/2025 đến ngày 31/12/2025	Số tiền sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025	Số tiền chưa sử dụng đến ngày 31/12/2025
		[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]	[5]	[6]=[2]+[5]	[7]=[4]-[5]
<b>Mua sắm tài sản cố định</b>	<b>2,213,000,000,000</b>	<b>1,779,122,734,000</b>	-	<b>1,779,122,734,000</b>	<b>1,124,622,734,000</b>	<b>128,002,916,788</b>	<b>128,002,916,788</b>	<b>996,619,817,212</b>
Mua 02 tàu biển trọng tải khoảng 1800 TEU	1,350,000,000,000	916,122,734,000	-	916,122,734,000	916,122,734,000	-	-	916,122,734,000
Mua 02 cầu STS sức nâng 85 tấn	654,500,000,000	654,500,000,000	-	654,500,000,000	-	-	-	-
Mua 07 sà lan sức chở 248 TEU	208,500,000,000	208,500,000,000	-	208,500,000,000	-	-	-	-
Mua 02 sà lan sức chở 248 TEU	-	-	-	-	65,226,000,000	29,700,000	29,700,000	65,196,300,000
Mua 04 sà lan sức chở 298 TEU	-	-	-	-	143,274,000,000	127,973,216,788	127,973,216,788	15,300,783,212
<b>Trả nợ vay ngân hàng</b>	<b>230,624,000,000</b>	<b>230,624,000,000</b>	<b>230,624,000,000</b>	-	-	-	<b>230,624,000,000</b>	-
Trả một phần nợ vay gốc (bao gồm cả đến hạn và trước hạn) cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	174,028,730,220	174,028,730,220	174,028,730,220	-	-	-	174,028,730,220	-
Trả một phần nợ vay gốc (bao gồm cả đến hạn và trước hạn) cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	56,595,269,780	56,595,269,780	56,595,269,780	-	-	-	56,595,269,780	-
Tăng vốn góp của Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ (công ty con do Công ty sở hữu 60% vốn điều lệ) để triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ ngân hàng	557,749,908,000	540,000,000,000	540,000,000,000	-	-	-	540,000,000,000	-

<b>Nội dung</b>	<b>Phương án ban đầu</b>	<b>Phương án đã thay đổi theo Nghị quyết Hội đồng quản trị</b>	<b>Số tiền đã thực tế sử dụng đến ngày 23/6/2025</b>	<b>Số tiền còn lại chưa sử dụng đến ngày 23/6/2025</b>	<b>Số tiền còn lại chưa sử dụng theo phương án được thông qua tại Nghị quyết ĐHCĐ 2025</b>	<b>Số tiền đã sử dụng từ ngày 24/6/2025 đến ngày 31/12/2025</b>	<b>Số tiền sử dụng lũy kế đến ngày 31/12/2025</b>	<b>Số tiền chưa sử dụng đến ngày 31/12/2025</b>
<i>Tăng vốn góp của Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương (công ty con do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ)</i>	-	115,000,000,000	115,000,000,000	-	-	-	115,000,000,000	-
<i>Tăng vốn góp của Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M (công ty con do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ)</i>	-	273,000,000,000	273,000,000,000	-	-	-	273,000,000,000	-
<i>Nhận chuyển nhượng cổ phần phổ thông tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ (tên cũ là Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Hải Minh)</i>	-	76,383,750,000	76,383,750,000	-	-	-	76,383,750,000	-
<i>Tăng vốn góp vào Công ty Cổ phần ICD Nam Hải</i>	-	-	-	-	80,000,000,000	80,000,000,000	80,000,000,000	-
<i>Tăng vốn góp tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ (tên cũ là Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Hải Minh)</i>	-	-	-	-	200,000,000,000	94,570,357,143	94,570,357,143	105,429,642,857
<i>Bổ sung vốn thực hiện hoạt động M&amp;A để mở rộng hoạt động kinh doanh cốt lõi</i>	-	-	-	-	374,500,000,000	71,480,750,000	71,480,750,000	303,019,250,000
<b>Cộng</b>	<b>3,001,373,908,000</b>	<b>3,014,130,484,000</b>	<b>1,235,007,750,000</b>	<b>1,779,122,734,000</b>	<b>1,779,122,734,000</b>	<b>374,054,023,931</b>	<b>1,609,061,773,931</b>	<b>1,405,068,710,069</b>

7.2. Thông qua thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024 còn lại chưa sử dụng

STT	Mục đích	Phương án hiện tại Số tiền chưa sử dụng đến ngày 31/12/2025 (đồng)	Phương án thay đổi (đồng)	Ghi chú
1	Mua 02 tàu biển trọng tải khoảng 1800 TEU	916,122,734,000	916,122,734,000	Không thay đổi
2	Mua 02 sà lan sức chở 248 TEU	65,196,300,000	65,196,300,000	Không thay đổi
3	Mua 04 sà lan sức chở 298 TEU	15,300,783,212	15,300,783,212	Không thay đổi
4	Tăng vốn góp tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ (tên cũ là Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Hải Minh)	105,429,642,857	78,088,214,286	Giảm 27,341,428,571 đồng
5	Bổ sung vốn thực hiện hoạt động M&A để mở rộng hoạt động kinh doanh cốt lõi	303,019,250,000	330,360,678,571	Tăng 27,341,428,571 đồng
	<b>Cộng</b>	<b>1,405,068,710,069</b>	<b>1,405,068,710,069</b>	

8. **Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept năm 2025 (ESPP 2025)**

8.1. Căn cứ và nội dung thông qua:

- Căn cứ LNTT theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 là 2.521 tỷ đồng, đạt 140 % kế hoạch 2025 đã được ĐHĐCĐ giao. Như vậy, Công ty đạt điều kiện để phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc năm 2025 (“**Chương trình ESPP 2025**”).
- ĐHĐCĐ thông qua toàn bộ nội dung phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025 tại **Tờ trình số 06/TT-ĐHĐCĐ2026 ngày 06/05/2026** (đính kèm Nghị quyết này).

8.2. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025, bao gồm:

- Tổ chức thực hiện Chương trình ESPP 2025 theo phương án phát hành cổ phiếu được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định thời điểm thực hiện Chương trình ESPP 2025;
- Quyết định danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng theo các tiêu chuẩn và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu đã được

ĐHĐCĐ thông qua; quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ, phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có) và quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Điều chỉnh số lượng cổ phiếu được phân phối cho các đối tượng để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối bằng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định toàn bộ các vấn đề có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025 và điều chỉnh, bổ sung những thay đổi của phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025 (nếu có) đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật. Thực hiện các công việc/thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện thành công Chương trình ESPP 2025;
- Thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại VSDC, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm theo kết quả phát hành.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty liên quan đến việc thay đổi cổ phần, vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần, số tiền thu được (tính theo mệnh giá) từ đợt phát hành và đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo chương trình ESPP 2025.
- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại/thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn số lượng cổ phiếu mua lại/thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCK theo đúng quy định (nếu có).

**9. Thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept giai đoạn 2026 - 2030 (Quy chế Chương trình ESPP giai đoạn 2026 - 2030)**

ĐHĐCĐ thông qua toàn bộ nội dung Chủ trương phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept giai đoạn 2026 – 2030 (Quy chế Chương trình ESPP giai đoạn 2026 - 2030) tại **Tờ trình số 07/TT-ĐHĐCĐ2026 ngày 06/05/2026** (đính kèm Nghị quyết này).

Trong đó, ĐHĐCĐ thông qua các chỉ tiêu xác định số lượng cổ phần ESPP phát hành hàng năm được xác định theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNTT từ năm 2026 đến năm 2030 như sau:

STT	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu LNTT được ĐHĐCĐ giao hàng năm ( <i>kế hoạch LNTT hàng năm tăng trưởng ít nhất 15% so với kế hoạch LNTT năm trước đã được ĐHĐCĐ phê duyệt</i> )	Tỷ lệ phát hành (số lượng ESPP trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành)
1	Không hoàn thành kế hoạch	Không phát hành
2	Đạt từ 100% đến dưới 120% kế hoạch	1,0%
3	Đạt từ 120% kế hoạch trở lên	1,2%

## 10. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty

### 10.1. Phương án phát hành:

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Gemadept
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Gemadept
3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành dự kiến (*dự kiến sau khi Công ty hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025*): 432.892.509 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến: 432.892.509 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 216.446.254 cổ phiếu.
  7. Tỷ lệ phát hành (*Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đăng ký phát hành*): 50%.
  8. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (*Theo đó, tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được nhận được thêm 01 cổ phiếu mới*).
  9. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá tối đa: 2.164.462.540.000 đồng.
  10. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành tối đa: 649.338.763 cổ phiếu.
  11. Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành tối đa: 6.493.387.630.000 đồng.
  12. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
  13. Nguồn vốn thực hiện: từ nguồn Thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty.
  14. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Gemadept có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
  15. Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành thành công không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sở hữu 125 cổ phiếu GMD. Cổ đông A sẽ nhận được thêm:  $(125/2)*1 = 62,5$  cổ phiếu GMD. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông A nhận được 62 cổ phiếu GMD, số cổ phiếu lẻ 0,5 sẽ bị hủy bỏ.*

16. Các hạn chế liên quan: Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng.
17. Phương thức phân phối:
- *Đối với cổ phiếu đã lưu ký:* Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại các Thành viên Lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp tại VSDC;
  - *Đối với cổ phiếu chưa lưu ký:* Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Gemadep – Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
18. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2026, sau khi Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025 và sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của đợt phát hành này. Thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.
19. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện theo tỷ lệ cho toàn bộ cổ đông hiện hữu, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Do đó, về nguyên tắc không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của từng cổ đông. Vì vậy, đợt phát hành này không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty và đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định pháp luật hiện hành.
20. Đăng ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

#### 10.2. Ủy quyền thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể:

- Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Căn cứ số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP 2025, HĐQT xác định số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành cụ thể theo tỷ lệ phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của Công ty (nếu cần) trên nguyên tắc không làm thay đổi bản chất phương án và không vượt quá các nội dung cơ bản đã được ĐHĐCĐ thông qua, nhằm triển khai phương án phát hành đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quyền lợi cổ đông của Công ty.

- Xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu gửi UBCKNN; Quyết định cụ thể thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty liên quan đến việc thay đổi số lượng cổ phần và vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần, tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành thêm, và đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.
- Thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu tại VSDC, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm theo kết quả phát hành.
- Các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

## **11. Thông qua việc thay đổi tên Công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi mẫu con dấu của Công ty**

### **11.1. Thay đổi tên của Công ty như sau:**

- a. Tên hiện tại của Công ty:
  - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT
  - Tên tiếng Anh: GEMADEPT CORPORATION
  - Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT
- b. Tên mới sau thay đổi của Công ty:
  - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GEMADEPT
  - Tên tiếng Anh: GEMADEPT CORPORATION
  - Tên viết tắt: TẬP ĐOÀN GEMADEPT
  - Tên giao dịch: TẬP ĐOÀN GEMADEPT
- c. Lý do và mục đích thay đổi:
  - Việc thay đổi tên nhằm phù hợp với định hướng phát triển, quy mô và chiến lược kinh doanh mới của Công ty.
  - Đáp ứng đồng bộ tên giao dịch, hệ thống nhận diện thương hiệu và phù hợp với công tác quản trị trong giai đoạn mới.

### **11.2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:**

- a. Sửa đổi Điều 2.1 Điều lệ Công ty như sau:
 

“1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GEMADEPT
  - Tên tiếng Anh: GEMADEPT CORPORATION
  - Tên viết tắt: TẬP ĐOÀN GEMADEPT
  - Tên giao dịch: TẬP ĐOÀN GEMADEPT”
- b. Sửa đổi các nội dung khác liên quan đến tên Công ty tại Điều lệ (bao gồm trang bìa và các điều khoản có nhắc đến tên Công ty).

*11.3. Thay đổi mẫu con dấu của Công ty theo tên mới của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.*

*11.4. Tổ chức thực hiện:*

- Giao và ủy quyền cho HĐQT và Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp với cơ quan chức năng (Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh).
- Giao cho HĐQT quyết định thông qua số lượng, hình thức và nội dung con dấu của Công ty theo tên mới của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

**12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 đối với ông Iida Shuntaro kể từ ngày 06/05/2026.

**13. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**